TRUYỆN TRANH SONG NGỮ VIỆT ANH

Walt Disney's Donald và bạn hữu

Tập 38

© Disney Enterprises, Inc.,
The Saigon Times hợp tác xuất bản
với Nhà Xuất bản Trẻ
Theo hợp đồng li-xăng của Walt Disney
dành cho Saigon Times

Cột Totem biết nói

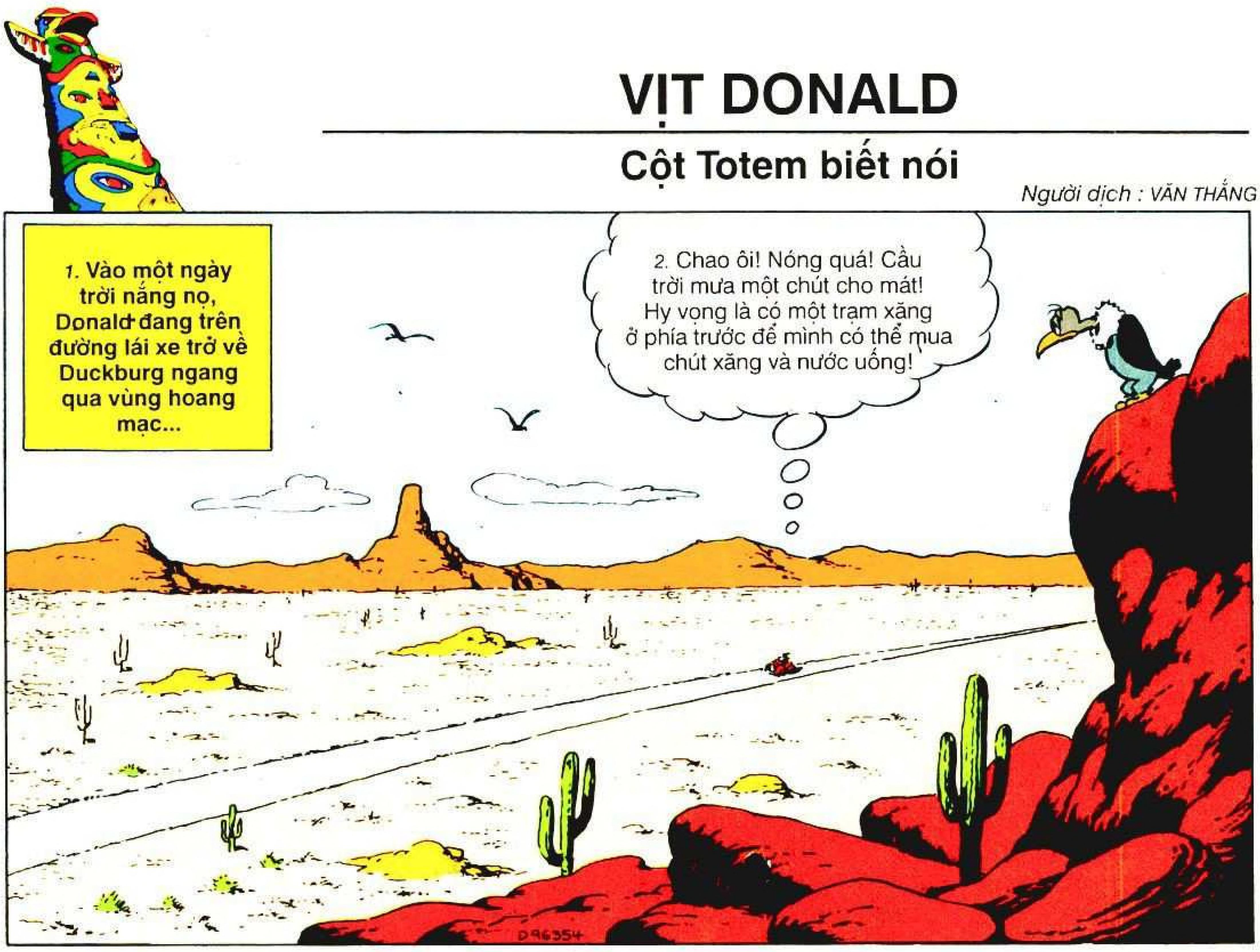
NHÀ XUẤT BẢN TRẺ
THE SAIGON TIMES

https://lieulun.hopto.org

VỊT DONALD

Cột Totem biết nói

Người dịch : VĂN THẮNG











1. One sunny day, Donald is driving through the desert on his way back to Duckburg —
2. Whew! Boy, it's hot! What I'd give for a little rain, just to cool off! I hope there's a gas station up ahead so I can get a drink and some gas!
3. I've been driving for miles with the gas gauge on "Empty" and...
4. SPLUT! SPLUT!
5. CLANK!
6. Oh no! Just what I was afraid of — I'm out of gas!
7. WELCOME TO THE SOKKITUMI INDIAN RESERVATION
8. Maybe I'm in luck! The sign says there's an Indian village over that way! Good thing it's close!
9. SOKKITUMI VILLAGE 1 MILE
10. I'll go ask for help! They should have some extra gasoline they can sell me!
11. SOKKITUMI VILLAGE 1 MILE

https://tieulun.hopto.org

12. Khu vực này trông giống như một làng người da đỏ điển hình! Mình hy vọng họ là những người da đỏ thân thiện!

13.

LÀNG SOKKITUMI KÍNH CHÀO QUÝ KHÁCH

14. Ơ, xin lỗi ông! Xe tôi hết xăng rồi và tôi cần một chút...

15. Không! Không! Không!

16. Khoan đã! Tôi có thể trả tiền mà! Tôi chỉ cần chút ít xăng...

17. Không có xăng! Không có gì cả! Không! Không! Không!

18. Có lẽ mình nên hỏi người khác! Đằng kia có một người da đỏ trông thân thiện!

19. Xin lỗi, tôi là một du khách và tôi cần...

20. Không! Không! Không! Chúng tôi không có gì cả! Chúng tôi không thể giúp ông được đâu!

21. Nhưng các ông có xe tải mà! Như vậy hẳn các ông phải có sẵn xăng chứ! Bây giờ là thế kỷ 20 rồi — ngày nay, các ông cho con ngựa sắt ăn bằng xăng chứ đâu phải bằng yến mạch nữa!

22. Ha ha ha! Sao mà mình nghĩ ra câu ấy được nhỉ?!

23. Thôi được, có lẽ câu ấy không vui tí nào!!

24. Tôi chỉ cần ít xăng thôi! Nếu như ông không có chút nào, thì hãy cho tôi mượn một con ngựa và tôi sẽ cưỡi ngựa sang thị trấn bên cạnh kiếm một ít!

25. Không! Không! Không! Không có ngựa gì hết!

26. Chúng tôi đã bán hết xăng và ngựa rồi! Chúng tôi phải mua thực phẩm và vàng bạc để dâng cho Thần Tổ Vĩ Đại!

27. !?

12. Now this looks a typical Indian village! I hope the Indians are friendly!
13. WELCOME TO SOKKITUMI VILLAGE
14. Er, excuse me! My car ran out of gas and I need some...
15. No! No! No!
16. Wait! I can pay for it! I just need a little gas...
17. No gas! No anything! No! No! No!
18. Maybe I'd better ask somebody else! There's a friendly-looking Indian!
19. Pardon me, but I'm a tourist and I need...
20. No! No! No! We have nothing! We cannot help you!
21. But you have trucks! So you have to have some gas handy! This is the 20th Century — these days, you feed your horsepower gasoline, not oats!
22. Ha ha ha! How do I thin 'em up?!
23. OK, maybe that wasn't funny at all!!
24. I just need some gas! If you don't have any, let me borrow a horse and I'll ride it to the next town for some!
25. No! No! No! No horse!
26. We have sold all the gasoline and horses! We had to buy food and jewelry to give to the Great Totem Spirit!
27. !?

https://tieulun.hopto.org

28. Nhìn những người da đỏ mệt mỏi và gầy ốm làm sao ấy! Hẳn là phải có điều gì đó đang làm họ lo phiền lắm!

29. BAM BAM BAM BAM

30. Gì vậy ta? Tất cả bọn họ đang đi đến quả đồi, nơi mà âm thanh phát ra!

31. BAM BAM BAM

32. Xin lỗi, Tù trưởng, ngài có thể nói cho tôi biết chuyện gì đang xảy ra không ạ?

33. Thần Tổ Vĩ Đại đang kêu gọi bộ lạc đến tập trung trước ông ấy!

34. Thầy mo của chúng tôi sẽ hỏi Thần Tổ Vĩ Đại xem bây giờ ông ấy muốn gì ở chúng tôi!

35. Tôi không phải tham dự bởi vì tôi đã quá già, nhưng lễ nghi lại cấm người lạ tham dự!

36. Cám ơn Tù trưởng về lời cảnh báo!

37. Nhưng mình lại quá tò mò muốn biết chuyện gì đang diễn ra!

38. Lễ nghi của người da đỏ thì luôn thú vị và đầy màu sắc, và đây là cơ hội để mình được xem!

39. Ước muốn của ngài là gì, hỡi Thần Tổ Vĩ Đại? Hãy phán dạy và chúng tôi sẽ vâng theo!

28. Look at how tired and thin the Indians are! Something must be bothering them!
29. THUMP THUMP THUMP THUMP
30. Now what? They're all going to that hill where the sounds are coming from!
31. THUMP THUMP THUMP
32. Excuse me, Chief, but can you tell me what's going on?
33. The Great Totem Spirit is calling the tribe to gather before him!
34. Our medicine man will ask the Great Totem Spirit what he wishes from us now!
35. I do not have to participate because I am so old, but the ceremony is forbidden to strangers!
36. Thanks for the warning, Chief!
37. But I'm too curious to see what's going on!
38. Indian ceremonies are always exciting and colorful, and this is my chance to see one!
39. What is your desire, o Great Totem Spirit? Speak and we shall obey!

https://tieulun.hopto.org

40. Hãy mang cho ta tất cả những hàng thủ công mà các ngươi đã làm trong tuần! Tất cả vàng bạc châu báu — kiềng cổ, vòng vàng và nhẫn! Đừng có quên thực phẩm tươi sống đấy nhé!

41. Không vâng lời ta là các ngươi sẽ không có lấy một giọt nước trong suốt mùa mưa! Ta đã phán xong!

42. Chúng tôi sẽ vâng theo ước muốn của ngài, ôi Thần Tổ Vĩ Đại!

43. Hãy đi và mang tất cả những lễ vật đến cho Thần Tổ Vĩ Đại! Ta sẽ chờ các ngươi ở đây trước mặt của ngài!

44. Chưa bao giờ mình nghĩ là có một cây cột "tổ" biết nói cả! Có điều gì đó không ổn ở đây rồi!

45. Mình ngửi thấy có mùi lừa bịp đằng sau vụ này! Mình sẽ nấp ở đây để xem chuyện gì xảy ra kế tiếp!

46. **Những người da đỏ trở lại và đặt thực phẩm cùng với các lễ vật khác trước cây cột "tổ", rồi bỏ đi...**

47. Guba guba! Huba huba! Ôi!

48. Mọi người đã đi hết ngoại trừ lão thầy mo! Bây giờ giá như mình có thể nhìn kỹ hơn cây cột "tổ" ấy để xem cái gì làm cho nó nói!

49. Nếu mình đi quanh tảng đá này, mình có thể đến được phía sau cây cột "tổ" mà không bị nhìn thấy!

40. Bring me all the handicrafts you've made this week! And all your silver jewelry — necklaces, armbands, and rings! And don't forget fresh food!
41. Disobey me and you shall not have a drop of water during the rainy season! I have spoken!
42. We shall obey your wishes, o Great Totem Spirit!
43. Go and bring the offerings for the Great Totem Spirit! I shall wait for you here in his presence!
44. I never expected a talking totem pole! Something doesn't seem right here!
45. I smell skullduggery behind all this! I'll stay hidden and see what happens next!
46. The Indians return and lay the food and other offerings before the totem pole, then leave —
47. Wobba wobba! Hooba hooba! How!
48. Everybody's gone except for the medicine man! Now if I can just get a closer look at that totem pole and see what makes it talk!
49. If I go around this rock, I can get to the back of the totem pole without being seen!

https://tieulun.hopto.org

50. Chốc lát sau...

51. Ủa? Tất cả lễ vật và thực phẩm biến mất hết rồi! Và lão thầy mo cũng biến mất luôn!

52. Dù sao chăng nữa, cây cột "tổ" cần vàng bạc để làm gì cơ chứ? Hoặc là thực phẩm, vào việc gì!?

53. Mình nghĩ lão thầy mo có thể giải thích được bí mật này — nhưng mà lão ta đi đâu cơ chứ?

54. Lão kia rồi! Lão đang chuồn đi đâu đó! Mình nên theo sau lão mà không để lão nhìn thấy mình!

55. Lão đang giấu một cái bao! Không biết có cái gì ở trỏng? Mình sẽ tìm ra ngay khi lão bỏ đi !

56. Chốc lát sau...

57. À ha! Đây mới thật sự là những gì đã xảy ra với toàn bộ số vàng bạc và thực phẩm mà người da đỏ đã dâng cho cột "tổ"!

58. Lão thầy mo thật quỷ quyệt, nhưng bây giờ mình biết trò bịp của lão ấy là gì rồi! Mình sẽ vạch trần lão ấy trước toàn thể bộ lạc!

59. Ê, các ngươi! Tôi có tin nóng hổi cho các ngươi đây!

50. Moments later —
51. Huh? All the offerings and food have disappeared! And the medicine man's gone, too!
52. What does a totem pole want with jewelry, anyway? Or food, for that matter!?
53. I think the medicine man could explain this mystery — but where'd he go?
54. There he is! He's sneaking off somewhere! I'd better follow him without him seeing me!
55. He's hiding a bag! I wonder what's in it? I'll find out as soon as he leaves!
56. Soon —
57. Aha! So that's what happened to all the jewelry and food the Indians gave to the totem pole!
58. The medicine man's sneaky, but now I know what his game is! I'll reveal him in front of the tribe!
59. Hey, guys! I've got some hot news for you!

https://tieulun.hopto.org

60. Tin rất nóng hổi đến nỗi các người có thể giận điên lên khi nghe — nhưng được thôi! Các người sẽ dịu đi khi lấy lại được của cải của mình! Ha ha! Tôi thực sự tức cười khi tôi muốn nói!

61. Tin này là: lão thầy mo của các người là một tên bất lương! Lão ta đã lấy tất cả của cải mà các ngươi dâng cho Thần Tổ Vĩ Đại! Thực ra lão ta mới là thần đấy!

!?

62.

63. Đừng có nghe lời tên lạ mặt này! Nó nói dối mà không biết xấu hổ!

64. Đừng có mà lo cãi, lão thầy mo ạ! Lẽ ra thì nhà ngươi đã lừa được bộ lạc này rồi...

65....nhưng mà vận xui của ngươi đã đem ngươi đối mặt với Vịt Donald, ông vua thám tử rồi! Ha ha ha!

66. Gừ! Ngươi không biết ngươi đang làm gì đâu!

67. Donald dẫn những người da đỏ đến chỗ chôn giấu của cải...

68. Đây nè, các người! Bằng chứng là thầy mo của các người đã ăn cướp của các người!

69. **Thánh thần ơi!** Tôi không tin nổi mắt mình nữa!

70. Thằng ăn cắp! Trả lại cho chúng tao những gì mày đã lấy cắp của chúng tao!

71. Nhưng tôi đâu có đâu mà trả!

72. Đưa đến cây cột! Đưa nó đến cột tra tấn! Hãy bắt nó đền lại tội ác của nó theo như phong tục của chúng ta!

73. Khoan đã! Dừng lại! Không...!

74. Tôi chỉ mang những thứ này đi đếm để chúng ta có thể theo dõi xem chúng ta đã dâng bao nhiêu mà thôi! Và rồi tôi sẽ để Thần Tổ Vĩ Đại nhận chúng!

60. It's so hot you'll burn with anger when you hear it — but that's OK! You'll cool off when you get your stuff back! Ha ha! I'm really funny when I want to!
61. The news is that your medicine man is a crook! He's been taking the stuff you're giving to the Great Totem Spirit! In fact he is the spirit!
62. !?
63. Do not listen to this stranger! He lies shamelessly!
64. Don't bother denying it, medicine man! You may have been able to cheat your fellow tribesmen...
65. ...but your bad luck has brought you face to face with Donald Duck, King of the Detectives! Ha ha ha!
66. Grr! You don't know what you're doing!
67. Donald leads the Indians to the hidden loot —
68. Here you are, boys! Proof that your medicine man has been robbing you!
69. Holy Buffalo! I don't believe my eyes!
70. Thief! Give us back everything you have stolen from us!
71. But I don't have it!
72. To the pole! Take him to the torture pole! Let him pay for his crime according to our customs!
73. Wait! Stop! No...!
74. I only took these things to count them so we could keep track of how many things we have given! Then I would have let the Great Totem Spirit have them!

https://tieulun.hopto.org

75. Chúng tao không tin mày!
76. Thằng nói dối! Mày là thằng ăn cắp!
77. Đưa đến cột! Đưa đến cột!
78. Người lạ mặt đã cứu chúng ta thoát khỏi một tên tội phạm!
79. Chúng tôi có thể làm gì để cám ơn ông được?
80. Ồ, tôi chỉ cần một chút xăng!
81. Chúng tôi phải sử dụng tín hiệu khói để yêu cầu sự giúp đỡ của những bộ lạc lân cận!
82. À! Chuyện này giống như thời Viễn Tây xa xưa!
83. Tuy nhiên, ngay khi những cụm khói đầu tiên từ đống lửa bay lên...
84. Tuyệt đấy, các cậu ạ! Nhưng...hả?
85.
BAM! BAM! BAM!
86. Thần Tổ Vĩ Đại đang kêu gọi chúng ta đến chỗ Cột Tổ Vĩ Đại! Chúng ta phải đi thôi! Lẹ lên!
87. Sao có thể vậy nhỉ?
88. Hỡi bộ lạc Sokkitumi, cơn giận của ta là vô tận! Nếu các ngươi không mang cho ta thật nhiều thực phẩm và vàng bạc châu báu, ta sẽ gây ra bão lửa và động đất!
89. Hãy nghe đây! Đây chỉ là một chút dấu hiệu của các tai họa sắp giáng xuống mà thôi!
90.
RRÂÂMM
RRÂÂMM
91. Lẹ lên! Chúng ta phải dâng cho Thần Tổ Vĩ Đại những gì ông ấy yêu cầu để làm nguôi cơn giận của ông ấy!
92. Lỗi là do tên lạ mặt! Vì sự tố cáo sai lầm của nó mà nó đã xúc phạm đến Thần Tổ Vĩ Đại!

75. We don't believe you!
76. Liar! You are a thief!
77. To the pole! To the pole!
78. The stranger has freed us from a criminal!
79. What can we do to thank you?
80. Well, I could use some gas!
81. We'll have to use smoke signals to ask for help from neighboring tribes!
82. Wow! This is just like being in the Old West!
83. However, just as the first puffs of smoke rise from the fire —
84. That's great, boys! But... huh?
85. THUMP! THUMP! THUMP!
86. The Great Totem Spirit is calling us to the Great Totem Pole! We must go! Hurry!
87. How is it possible?
88. My anger is boundless, Sokkitumi Tribe! If you do not bring me a great amount of food and silver jewelry, I shall cause firestorms and earthquakes!
89. Listen! This is only a taste of the calamities to come!
90. RUMMMMBBBLE RUMMMM-BBBLE
91. Hurry! We must give the Great Totem Spirit what he demands to appease his anger!
92. The stranger is to blame! By his false accusations he has offended the Great Totem Spirit!

https://tieulun.hopto.org

93. Chúng ta phải thả thầy mo vô tội và trói tên lạ mặt vào cột tra tấn!

94. Đưa đến cây cột! Đưa đến cây cột!

95. Chẳng bao lâu sau đó...

96. >Ôi!< Thật là một tình huống điên rồ! Ai mà nghĩ được rằng mình lại đi đến hồi kết thúc là bị trói vào cột tra tấn ở một làng người da đỏ trong thế kỷ 20 cơ chứ!?

97. Điều hết sức điên rồ là ý tưởng cho rằng Thần Tổ Vĩ Đại thật sự tồn tại! Có thể ông ta hơi tham lam giống như các thần khác, nhưng chắc chắn ổng là một vị thần dám làm ăn...

98. Và có lẽ ổng đã quyết định trừng phạt mình vì xen vào công việc làm ăn của ổng!

99. >Ôi!< Mình sẽ không bao giờ được gặp lại thành phố Duckburg thân yêu nữa! Hoặc Daisy! Hoặc Huey, Dewey, và Louie! Hoặc thậm chí cả bác Scrooge nữa!

100. Đến xế chiều, có một bóng người nhẹ lướt qua làng người da đỏ...

101. Không có ai ở gần chú vịt cả!

102. Suyt! Im lặng, vịt! Tôi sẽ cởi trói cho cậu — rồi cậu phải theo tôi mà không được nói gì cả!

103. !?

104. Nhưng... ông là ai? Và chúng ta sẽ đi đâu?

105. Suyt! Đừng có gây ra tiếng ồn!

106. Chốc lát sau, ở ngay bên cột "tổ"...

107. Ông... ông là thầy mo của người da đỏ mà!

108. Nói nhỏ thôi! Họ có thể nghe tiếng chúng ta đấy!

93. We must free the innocent medicine man and tie the stranger to the torture pole!
94. To the pole! To the pole!
95. Before long —
96. >Sigh!< What a crazy situation! Who would've thought I'd end up tied to a torture pole in an Indian village in the 20th Century!?
97. What's really crazy is the idea that this Great Totem Spirit might actually exist! He may be a bit greedy as spirits go, but he's certainly an enterprising one...
98. And maybe he's decided to punish me for interfering with his business!
99. >Sigh!< I'll never see my beloved Duckburg again! Or Daisy! Or Huey, Dewey, and Louie! Or even Uncle Scrooge!
100. Towards evening, a shadowy figure slips through the Indian village —
101. Nobody's near the duck!
102. Shhh! Be quiet, duck! I'll untie you — then you must follow me without saying anything!
103. !?
104. But... who are you? And where are we going?
105. Shh! Don't make a sound!
106. Soon, by the totem pole —
107. You-you're the Indians' medicine man!
108. Keep your voice down! They might hear us!

https://tieulun.hopto.org

109. Tại sao ông lại thả tôi?

110. Tôi sẽ giải thích cho cậu điều đó sau! Còn bây giờ, hãy núp gần cột "tổ" và lúc tảng sáng hãy quan sát tất cả những gì xảy ra quanh nó nhé!

111. Lúc mặt trời mọc, thầy mo đặt một thỏi vàng lớn ngay trước cột "tổ"...

112. Hỡi Thần Tổ Vĩ Đại, xin nhận thỏi vàng này để đền bù cho những gì đã xảy ra ngày hôm qua, và cầu mong nó sẽ làm nguôi cơn giận chính đáng của ngài!

113. Thầy mo đã đi khỏi! Bây giờ hãy xem chuyện gì xảy ra!

114. Cái gì?! Tảng đá dẹt khổng lồ ấy xoay nghiêng đi và thỏi vàng rơi xuống một cái lỗ trong lòng đất!

115. Cậu có thấy điều gì xảy ra không? Kể cho tôi nghe đi!

116. Ồ, chuyện như thế này...

117. Donald kể ra câu chuyện và...

118. Tốt! Bây giờ chúng ta sẽ lần theo dấu vết thỏi vàng với chiếc máy dò này!

119. !?

120. Tôi đã không biết là các thầy mo lại dùng máy như thế!

121. À, tôi không phải là thầy mo thật đâu!

122. Tôi là một trinh sát bí mật làm việc cho cảnh sát da đỏ liên bang! Công việc của tôi là lần theo dấu vết và tóm bắt những tên tội phạm hoạt động trong lãnh thổ của người da đỏ! Việc cậu can dự vào suýt làm hỏng chuyện đấy!

109. Why did you free me?
110. I'll explain it to you later! For now, hide near the totem pole and at dawn watch all that happens around it!
111. At sunrise, the medicine man places a large gold nugget before the totem pole —
112. O Great Totem Spirit, please accept this nugget to make up for what happened yesterday, and may it appease your righteous anger!
113. The medicine man has gone away! Now to see what happens!
114. Wha'?! That big flat stone tipped and the nugget fell into a hole in the ground!
115. Did you see what happened? Tell me!
116. Well, it was like this...
117. Donald tells his story and —
118. Good! Now we'll track the nugget with this detector!
119. !?
120. I didn't know medicine men used equipment like that!
121. Well, I'm not really a medicine man!
122. I'm an undercover agent for the federal Indian police! My job is to track down and arrest criminals operating in Indian territory! You almost ruined it by interfering!

https://tieulun.hopto.org

123. Nhưng chuyện gì đã xảy ra với thầy mo thật của bộ lạc?

124. Ông đồng ý để tôi làm công việc của ông một thời gian! Tôi để ông ăn ở tại một khách sạn ở thị trấn kế bên!

125. Bởi vì tôi là một người da đỏ thật sự, nên tôi biết ngôn ngữ và phong tục tập quán! Do vậy tôi đã giả làm thầy mo để giải quyết bí mật này! Đó là khi mà cậu xuất hiện!

126. Nhưng làm thế nào mà ông có thể lần theo được thỏi vàng?

127. Có một máy phát sóng nhỏ xíu giấu ở trong!

128. Hãy nhìn tảng đá kia!

129. Hẳn là nó che giấu lối vào một đường hầm bí mật ở bên trong quả đồi!

130. Những người đó đang vác ra mấy cái bao! Và nhìn kìa — trong tay gã đó! Thỏi vàng!

131. Và có một chiếc xe jeep đang chạy tới! Chắc là một kẻ đồng đảng đến chở của cải đi!

132. Hê, Bob! Nhìn cái này xem! Những tên da đỏ ngu ngốc đã cho chúng ta thỏi vàng to tướng này cùng với tất cả những thứ khác nữa!

133. Đó là một thỏi lớn, tốt rồi! Chúng ta đang trên đường đi đến chỗ giàu có!

134. **Sai rồi!** Các ngươi đang trên đường đi đến nhà tù đấy! Các ngươi đã bị bắt!

135. Trời ơi! **Cảnh sát!**

123. But what happened to the tribe's real medicine man?
124. He agreed to let me take his place for a while! I put him up in a motel over in the next town!
125. Since I'm a real Indian, I know the language and customs! So I assumed the medicine man's identity to solve this mystery! That was when you showed up!

126. But how can you track that nugget?
127. There's a tiny radio beacon hidden inside!
128. Look at that rock!
129. It must hide the entrance to a secret tunnel inside the hill!
130. Those men are bringing out some sacks! And look — in that one man's hand! The nugget!

131. And here comes a jeep! It must be an accomplice coming to pick up the loot!
132. Hey, Bob! Look at this! Those stupid Indians gave us this great big gold nugget along with all the other stuff!
133. That's one big rock, all right! We're on our way to getting rich!
134. Wrong! You're on your way to prison! You're under arrest!
135. Yipe! The police!

https://tieulun.hopto.org

136. Sau khi trói những tên tội phạm, Donald và viên cảnh sát da đỏ bước vào đường hầm...

137. Đây phải là một mỏ bạc đã bỏ hoang!

138. Tôi nghĩ tôi biết đường hầm này dẫn chúng ta đến đâu!

139. Đây rồi! Một phòng nhỏ, được đào ngay dưới cây cột "tổ"!

140. Nhìn nè! Chúng dùng những chiếc loa xài bình ắc-quy đó để khuếch đại giọng nói và hiệu quả âm thanh! Và đây là cần gạt di chuyển tảng đá!

CẦN GẠT ĐÁ

141.

142. Nhưng mà những tên lừa đảo muốn gì với tất cả số thực phẩm ấy!

143. Chúng sống dưới này nhiều tuần một lần! Nếu như bọn chúng ra vào thường xuyên hơn, người da đỏ có thể bắt gặp chúng!

144. THỰC PHẨM

145. THỰC PHẨM

146. Bọn chúng xây dựng một căn cứ lợi hại để cướp đoạt của cải của những người da đỏ đáng thương! Từ trên đó, bên trong cây cột "tổ", cậu có thể nhìn xem điều gì đang xảy ra bên ngoài!

147. Đúng là một kiến trúc tài tình! Nhưng nhờ tôi — và dĩ nhiên là nhờ cả ông nữa — mà chúng ta đã giải được vụ án này!

148. Như vậy công việc của tôi đến đây là kết thúc! Tôi sẽ đưa những tên tội phạm vô tù và để thầy mo thật nhận lại công việc của ông ấy!

149. Rốt cuộc, nếu những người ở trụ sở thấy tôi trong lốt thầy mo này, chắc tôi sẽ không bao giờ quên được điều đó đâu! Ha ha!

136. After tying up the criminals, Donald and the Indian policeman enter the tunnel —
137. This must be an old abandoned silver mine!
138. I think I know where it's leading us!
139. Here we are! A little chamber, dug out right under the totem pole!
140. Look! They used those battery-powered loudspeakers to amplify voices and sound effects! And this is the lever that moves the stone!
141. STONE LEVER
142. But what did the crooks want with all that food!
143. They were living down here for weeks at a time! If they had been going in and out more often, some Indian might have seen them!
144. FOOD
145. FOOD
146. They built a good base for robbing the poor Indians! From up here, inside the totem pole, you can see what's happening outside!
147. What a clever set-up! But thanks to me — and you, too, of course — we've cracked the case!
148. So my work here is finished! I'll take the criminals to prison and let the real medicine man have his job back!
149. After all, if the guys back at headquarters saw me in this medicine man get-up, I'd never live it down! Ha ha!

https://tieulun.hopto.org

150. Bây giờ chúng ta làm gì? Đốt tất cả những thứ này đi à?

151. Không! Cây cột "tổ" này là linh thiêng đối với người da đỏ, và sẽ là không phải nếu ta phá hủy nó!

152. Tuy nhiên, chúng ta có thể sử dụng nó một lần cuối! Tôi sẽ cho cậu xăng và rồi — đây là kế hoạch của tôi...

153. Sau đó, trong làng da đỏ...

154. Nhìn kìa! Tên lạ mặt lại đang đến kìa!

155. Làm sao mà nó tự cởi trói được vậy nhỉ?

156. Chúng ta hãy tóm lấy nó và trói nó vào cột tra tấn một lần nữa!

157. Xem kìa! Thầy mo của chúng ta đang đi với nó!

158. Xin chào các bạn!

159. Tôi phải nói chuyện với các bạn!

160. Lòng can đảm của ngươi trong việc trở lại đây thì lớn hơn sự khôn ngoan của ngươi! May mắn của ngươi sẽ không cứu ngươi khỏi cột tra tấn lần thứ hai đâu! Tóm lấy nó!

161. Khoan đã! Người la mặt này có đôi điều muốn nói với các ngươi!

162. Thưa các bạn Sokkitumi, Thần Tổ Vĩ Đại đã nói với tôi trong một giấc mơ đêm qua rằng ông ấy muốn đưa ra một tuyên bố quan trọng!

163. Có nghe thấy không? Ông ấy muốn các bạn đi đến Cột Tổ Vĩ Đại đấy! Đi đi!

164.

BAM

BAM BAM

150. What do we do now? Burn all this stuff?
151. No! This totem pole is sacred to the Indians, and it wouldn't be right to destroy it!
152. We could use it one last time, though! I'll give you some gas for your car, and then — here's my plan...
153. Later, in the Indian village —
154. Look! The stranger is coming again!
155. How did he free himself?
156. Let us capture him and tie him to the torture pole once more!
157. Look! Our medicine man is with him!
158. Hi, boys!
159. I have to talk to you!
160. Your courage in returning here is greater than your wisdom! Your luck will not save you for a second time from the torture pole! Seize him!
161. Stop! The stranger has some-thing to say to you!
162. Sokkitumi friends, the Great Totem Spirit told me in a dream last night that he wishes to make an important annoucement!
163. Hear that? He wants you to go to the Great Totem Pole! Get a move on!
164. THUMP THUMP THUMP

https://tieulun.hopto.org

165. Nhìn kìa! Ở kế bên Cột Tổ Vĩ Đại đó! Vàng bạc châu báu của chúng ta và cả hàng thủ công nữa!

166. Hê hệ! Viên cảnh sát da đỏ đã làm một việc tốt! Ông đã đặt lại tất cả hàng ăn cắp và bây giờ ổng sẽ nói với người da đỏ!

167. Hãy nghe ta, hỡi dân bộ lạc Sokkitumi! Ta đã cởi trói cho ông vịt can đảm bởi vì ông ta chỉ cố gắng giúp đỡ các ngươi mà thôi! Thầy mo của các ngươi sẽ xác nhận điều đó!

168. Lòng quảng đại của các ngươi đã làm vui lòng ta! Để tỏ lòng cảm kích, ta đã quyết định trả lại cho các ngươi tất cả những thứ mà các ngươi đã dâng cho ta làm lễ vật!

169. Các ngươi đã lao động vất vả để có vàng bạc châu báu cùng với hàng thủ công! Chúng đã làm vui lòng ta, nhưng ta muốn các ngươi nhận lại chúng!

170. Thực phẩm các ngươi đã dâng cho ta là chuyện khác — ta đã thưởng thức rồi và không may là bây giờ...> ực! < không còn nữa!

171. Từ giờ trở đi, ta sẽ không yêu cầu các ngươi dâng lễ vật nữa! Các ngươi có thể giữ lại tất cả những gì các ngươi làm ra! Ta đã nói hết!

172. Hoan hô, hoan hô, hoan hô Thần Tổ Vĩ Đại!

173. Đã đến lúc mình phải đi! Nhờ có ông cảnh sát da đỏ, bình xăng mình đã đầy rồi!

165. Look! There by the Great Totem Pole! Our silver jewelry and handicrafts!
166. Heh heh! The Indian policeman did a good job! He put all the stolen goods back and now he'll speak to the Indians!
167. Hear me, people of the Sokkitumi tribe! I have freed the brave duck because he was only trying to help you! Your medicine man will confirm that!
168. Your generosity has pleased me! To show my gratitude, I have decided to return to you all the things you gave me as offerings!
169. You have worked hard on your silver jewelry and handicrafts! They have pleased me, but I wish you to have them!
170. The food you gave me is another matter — I have enjoyed it and now there is unfortunately... >Slurp!<... no more of it left!
171. From now on, I shall not ask you for any more offerings! You may keep all that you make! I have spoken!
172. Three cheers for the Great Totem Spirit!
173. It's time for me to go! Thanks to the Indian policeman, my gas tank is full!

https://tieulun.hopto.org

174. Chào tạm biệt các bạn!

175. Chào tạm biệt ông bạn! Ông bạn sẽ luôn được tiếp đón tại bộ lạc những người Sokkitumi này!

176. Ơ... chỉ vì tôi quá tò mò thôi, có phải ông là thầy mo thật, người biết phù phép, thần chú và những thứ đại loại như thế phải không?

177. Chắc chắn là như vậy rồi!

178. Vậy thì thử làm ví dụ cho tôi xem nào! Hãy nhảy vũ điệu mưa đi, ở đây đang khô hạn nè, hê hê!

179. Chưa phải là mùa mưa đâu, nhưng nếu ông cố nài...

180. Chỉ một chút mưa cho du khách là được rồi, ha ha!

181. Ước muốn của ông là mệnh lệnh đối với tôi!

182. Ha ha ha! Đúng là một trò đùa! Ông cứ nghĩ rằng có thể làm mưa chỉ bằng vũ điệu thôi!

183. Ha ha ha! Ô, tôi phải đi đây!

184. Úm ba la! Úm ba la!

185. Sau đó...

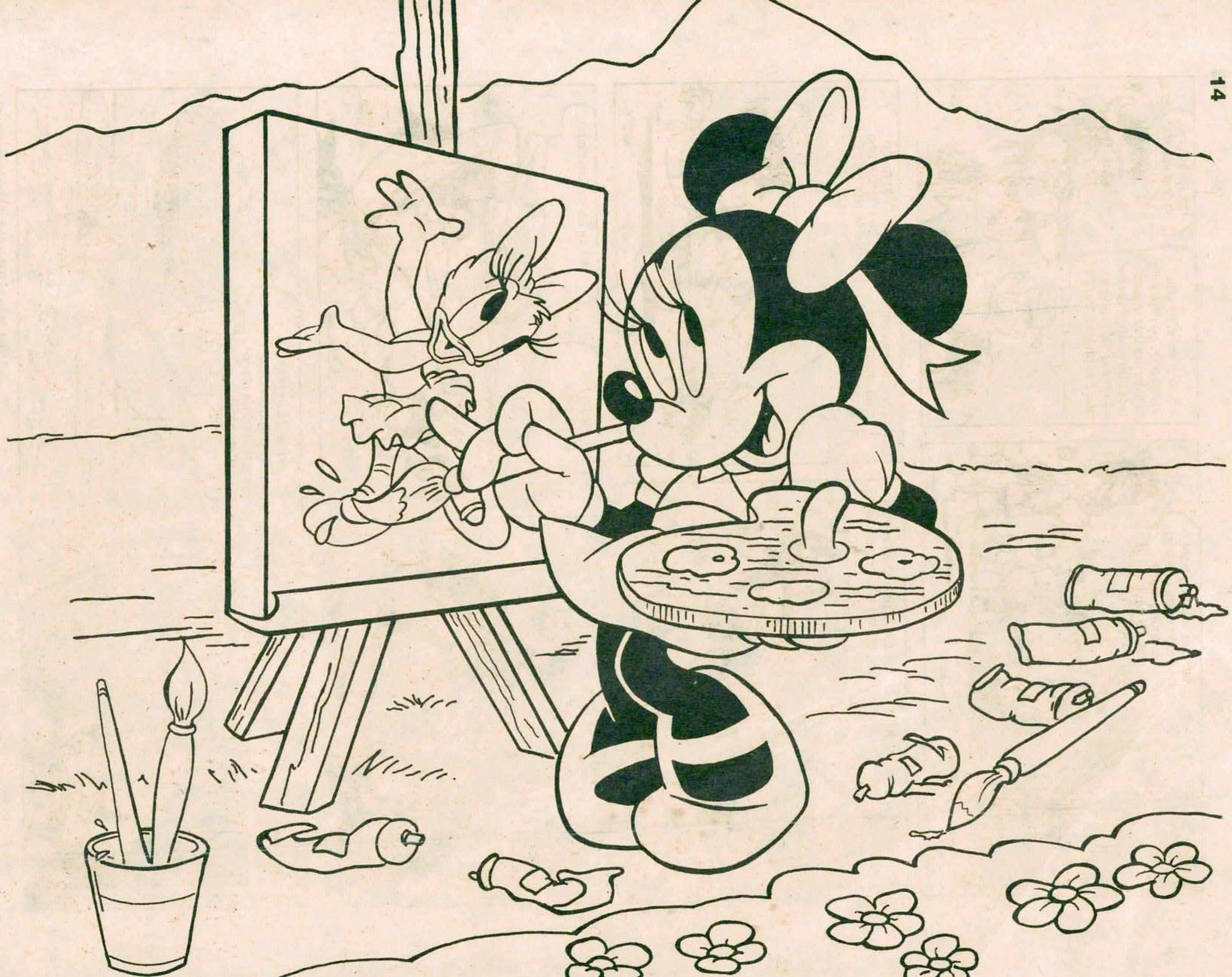
186. Ôi khốn khổ thân tôi và cái mỏ bự của tôi! Trời đã mưa kể từ khi mình rời làng Da đỏ! Phù phép hay không, điều thực sự làm phiền mình là...

187....là trời chỉ mưa từ cái áng mây nhỏ đó, nó đã đi theo mình suốt nhiều dặm đường rồi!

174. So long, boys!
175. Farewell, friend! You will always be welcome among the Sokkitumis!
176. Er... just out of curiosity, are you a real medicine man that knows magic, spells and that kind of things?
177. Certainly!
178. Give me an example, then! Do a rain dance, it's kind of dry out here, heh heh!
179. It's not season for that yet, but if you insist...
180. Just a small tourist rain would be OK, ha ha!
181. Your wish is my command!
182. Ha ha ha! What a joke! Thinking you can make rain just by dancing!
183. Ha ha ha! Well, I've got to be going!
184. Habba habba hoo! Hooba hooba ha!
185. Later —
186. Me and my big beak! It's been raining ever since I left the Indian village! Magic or not, what's really eating me is...
187. ...that it's only raining from this one little cloud that's been following me for miles!

https://tieulun.hopto.org

Họa sĩ Minnie đang vẽ cô bạn Daisy nhí nhảnh. Các em hãy tô màu tranh theo ý thích.



https://tieulun.hopto.org

CHUỘT MICKEY

Vị khách không mời

Người dịch : NGỌC HUỆ



1. Now, let's see your nails... you know how fussy your Aunt Agatha is about things like that!
2. I'm sorry, Pluto... I'm not interested in your nails!



3. Aunt Agatha wouldn't care if you were spotless... she has no use for dogs! You'll have to stay home! Sorry!
4. As fine a looking pair as I ever did see!



5. I wonder where Pluto ducked out to? No doubt he went off moping someplace!
6. Oh, well, he'll forget it... Aunt Agatha would never forgive me if brought Pluto along!





7. Oops! I didn't see that bump! *8. YELP!* *9. Gasp! That sounded like Pluto!* *10. SCREEECH!*

https://tieulun.hopto.org

11. Đúng là Pluto rồi!

12. GÂU! GÂU!

13. Tao không hiểu làm thế nào mà tình cờ mày lại ở đây, vắt vẻo trên cây như vậy! Thôi xuống đi nào, tao sẽ đỡ mày xuống!

11. It is Pluto! *12. ARF! ARF!*
13. I don't understand how you happened to be here, up in this tree! Come on, I'll help you down!

14. Này! Đừng có cứng đơ như vậy... **Giãn ra coi nào!**

15. VÈO!

14. Hey! Don't stiffen up relax! *15. ZOOP!*

16. Bây giờ nó đã giãn ra rồi đó, chú Mickey ạ!

17. Sau đó...

18. Bây giờ thì mày hãy đi về nhà và ở yên tại đó!

16. He's relaxed now, Uncle Mickey! *17. Later —* *18. Now you go up to the house and stay there!*

19. Tốt! Tạm biệt, bọn ta sẽ trở về nhanh thôi mà!

20. Chúng cháu đã nhìn lại và thấy Pluto đột nhiên biến mất rồi chú Mickey ạ!

21. Thật ư?

19. That' fine! S'long, we'll be back in a little while!
20. We looked back and suddenly Pluto disappeared, Uncle Mickey! *21. He did?*

https://tieulun.hopto.org

22. Chú sẽ kiểm lại xem nó có trên xe không!

23. Không, chú không thấy nó đâu cả!

22. I'll check and see if he's on the car! *23. Nope, I don't see him around!*

24. Chú tin chắc là nó ở nhà rồi!

25. À, chúng ta đến nơi rồi các cháu ạ!

24. I'm sure he's home all right! *25. Well, here we are kids!*

26. A, xin chào!

27. Chào dì Agatha! Như dì thấy đó...

28. ...chúng cháu không có đem theo...

26. Well, hello! *27. Hi, Aunt Agatha! As you can see...* *28. ...we didn't bring —*

29.

PLUTO!

30.

QUÂU QUÂU!

31. Xịt! Xịt! Đi ra! Đi ra! RA!

32. Cháu xin lỗi! Cháu đã tin chắc là nó ở nhà mà! Cháu sẽ tóm nó!

29. Pluto! *30. ARF!* *31. Shoo! Shoo! Get out! Get out! Out!*
32. I'm sorry! I was so sure he was home! I'll get him!

https://tieulun.hopto.org

33. Ôi cây đèn của tôi! Chân nó đã vướng vào cây đèn của tôi!

34. Nào bây giờ hãy ở bên ngoài!

35. Ôi!

36. XOẢNG!

33. My lamp! His legs are caught in my lamp! 34. Now, stay out! 35. OHHH! 36. CRASH!

37. Con chó kinh tởm đó! Tại sao cháu không tống khứ nó đi?

38. Khoan đã...

39. ...Pluto đôi khi có thể là kẻ gây rắc rối, cháu biết! Nhưng trời đất ơi... dì không có quyền gọi nó là một con chó kinh tởm!

37. That awful, awful dog! Why don't you get rid of him? 38. Just a minute...
39. ...Pluto can be a nuisance at times, I know! But doggone... you have no right to call him an awful dog!

40. Hơn nữa... nếu thương cháu thì phải thương chó của cháu! Nào lũ nhóc... ta đi thôi!

41. Không, thôi đừng về mà Mickey... Dì xin lỗi, Mickey ạ!

42. Được!

40. What's more... love me, love my dog! C'mon kids... we're going!
41. No, please don't, Mickey... I'm sorry, Mickey! 42. Well-l-l!

43. Hãy thừa nhận là Pluto... dễ thương đi!

44. Được rồi... Pluto thật... dễ thương!

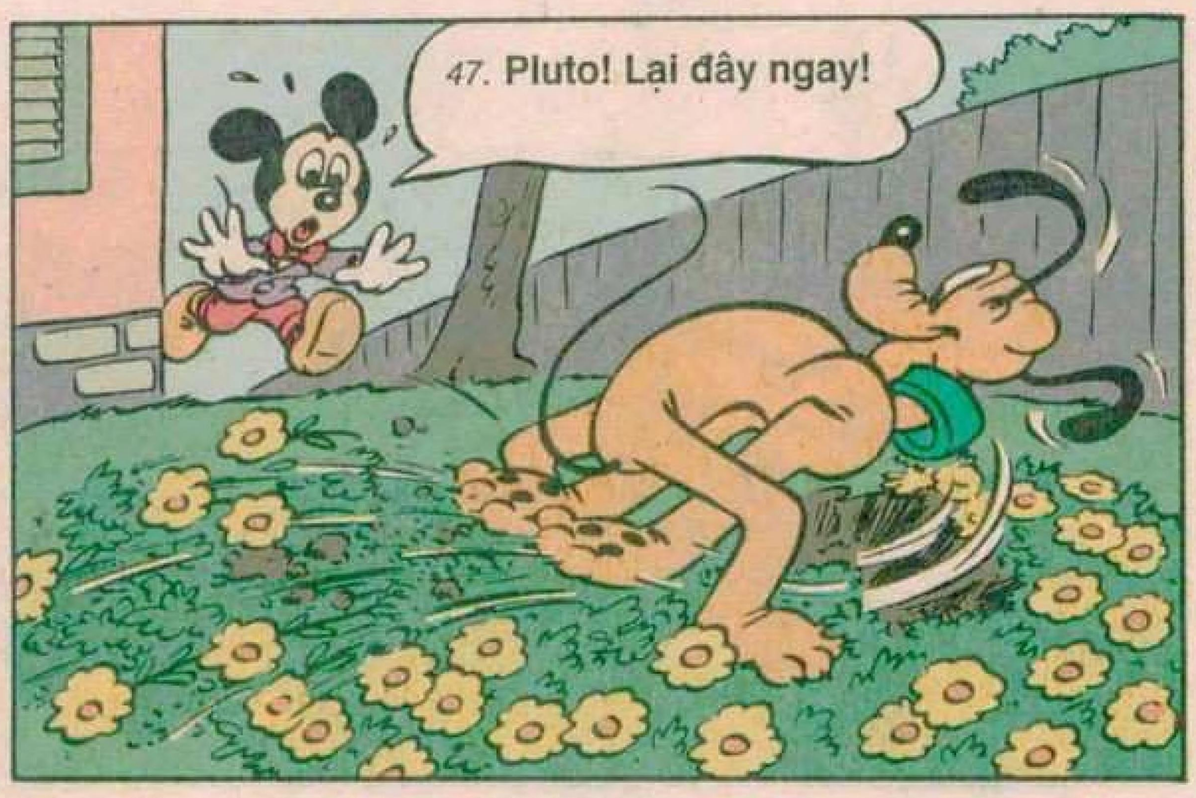
45. Cháu tin chắc chỉ cần dì thương nó như cháu thương nó thì dì sẽ... Hả?... Có chuyện gì không ổn à?

43. Admit that Pluto's... er... nice! 44. All right... Pluto's er... nice!
45. I'm sure if you only love him like I do you'd... Huh?... Something wrong?

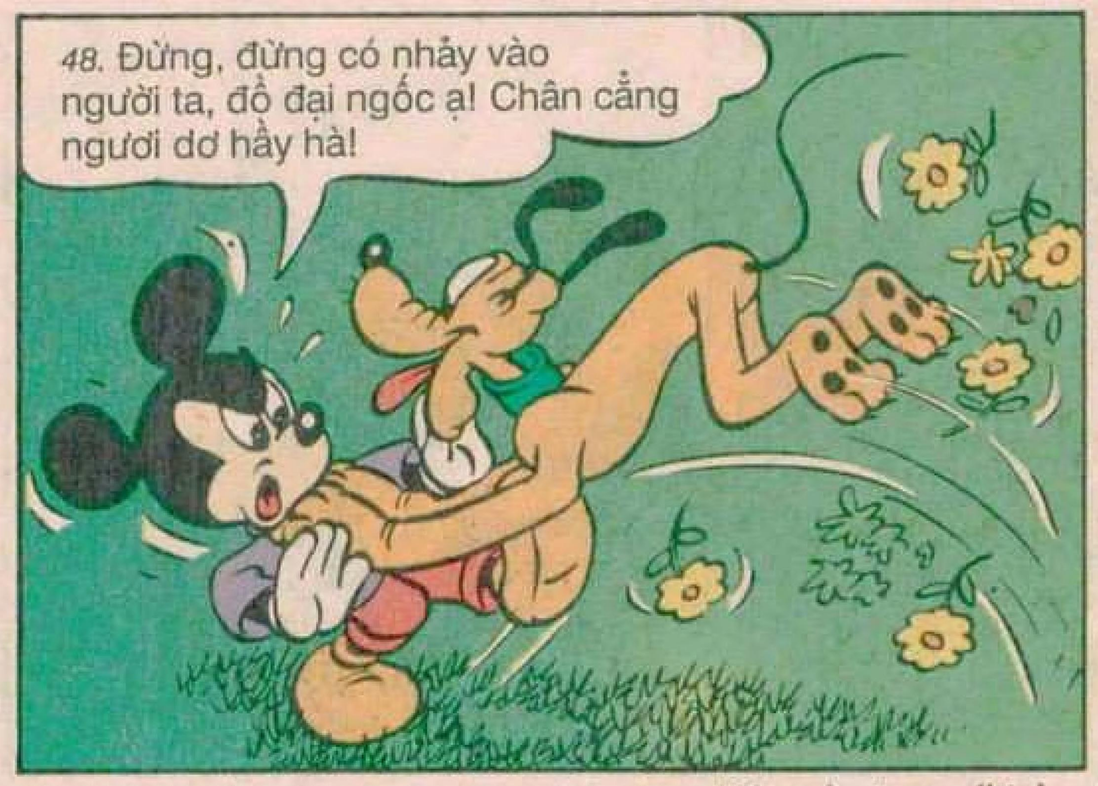
https://tieulun.hopto.org



46. That... that... nice dog is wrecking my flower garden!



47. PLUTO! Come here quick!



48. No! Don't jump on me, you big dope! Your feet are dirty!



49. Admit that Pluto's nice!
50. All right, all right, rub it in... ah, here's some rope!



51. I'm sorry! But you've been asking for it!



52. If only you knew Pluto you'd...
53. I admitted he can be a nuisance...



54. Oh, Mercy! Now what's wrong?
55. GRRR-R-R! ARF!



56. MY YOUNG SAPLING!
57. Oh, no!

https://tieulun.hopto.org

58. KHÔNG! Cháu đã cột con Pluto vào cái cây non đó... nó đã nhổ luôn gốc rễ mất rồi!

59. GÂU!

60. MEO!

61. PLUTO! PLUTO! THÔI ĐI!

58. NO! That young tree you tied him to... he's uprooted it! 59. ARF! 60. MEOWR! 61. PLUTO! PLUTO! STOP!

62. Pluto! Ta bảo ngừng lại!

64. SẦM!

63. Ôi! Ta không muốn nhìn nữa!

62. PLUTO! Stop, I say! 63. Ohhh, I hate to look! 64. CRASH!

65. Cậu phải trả 10 đô-la về chuyện này nếu như đúng đó là con chó của cậu!

66. GÂU! GÂU!

67. Đi nào, Pluto! Bữa nay ta đã lãnh đủ mọi chuyện do mày gây ra rồi! Mày sẽ về nhà và ở dưới hầm thôi!

65. That'll cost you ten bucks if that's your dog! 66. ARF! ARF!
67. C'mon, Pluto! I've taken all I can from you today! You're going home in the basement!

68. Tạm biệt dì Agatha! Cháu sẽ cho người làm vườn đến sửa sang lại những thiệt hại mà Pluto đã làm!

69. Trở về nhà...

70. Được rồi Pluto, dưới đây là cái hầm kho dành cho mày đấy!

68. Good-bye Aunt Agatha! I'll have a nursery man out to replace Pluto's damages!
69. Home again — 70. Okay! it's down in the cellar for you!

https://tieulun.hopto.org

72. Ử! Ử! Ử!

71. Đừng có để tiếng khóc thổn thức của nó tác động vào các cháu! Nó đáng với cách đối xử này!

73. Sau đó...

74. Được rồi, các cháu... Đến giờ rồi... hãy đi ngủ đi!

71. Don't let his sob stuff get you! He deserves every bit of this treatment! *72. WHIMPER! WHIMP! GROAN!*
73. Later — *74. Okay, kids... scramble to bed... it's that time!*

75. Hừm! Thật là một ngày chẳng ra làm sao!

76. RẮC!

75. Ho-hum! What a day this has been! *76. CREAK!*

78. GỪ! GÂU!

77. Chuyện gì v...vậy?!

77. What th —?! *78. GRRR! ARRRF!*

79. Pluto, vừa có sáng kiến gì nữa đây... **ÔI TRỜI ĐẤT ƠI! Nó vừa bắt được một tên ăn trộm!**

80. GRỪ...

81. Giữ chặt lấy hắn nghe Pluto... Mình sẽ gọi cảnh sát đến!

79. Pluto, just what's the idea... OHMIGOLLYGOSH! He's caught a burglar!
80. GRRR! *81. Hold on to him Pluto... I'll call the police!*

https://tieulun.hopto.org

82. Mười phút sau đó...

83. Thưa ngài cảnh sát, con chó của tôi đang giữ một tên trộm ở dưới hầm kho đấy!

84. À, nó là tên Finnegan Diệu Thủ!

85. GRỪ!

82. Ten minutes later — 83. My dog's holding a thief down in the basement, Officer!
84. Why, it's Light Fingers Finnegan! 85. GRRR!

86. Chúng tôi đã truy lùng dấu vết tên tội phạm này nhiều tháng nay... Đã treo giải thưởng 100 đô-la để bắt hắn ta!

87. Một trăm đô-la!

88. Đúng vậy, và số tiền đó giờ đây là của anh đấy, anh bạn, bây giờ có một chú chó như vậy thật là đáng tự hào!

89. Ngài nghĩ vậy à!

86. We've been after this crook for months... there's hundred-dollar reward for him! 87. A hundred bucks!
88. That's right, and it's all yours... boy, now there's a dog to be proud of! 89. You think so?

90. Hắn rồi! Này, tôi có thể đưa anh 200 đô-la để được con chó này đấy!

91. Thật ư? Ông rất dễ mến....

92. ...nhưng mà chú chó này không có bán!

93. Tôi không trách anh đâu! Tạm biệt!

90. I'll say! Why, I'd give you two hundred for him! 91. You would? That's nice of you...
92. ... but he's not for sale! 93. I don't blame you! Good night!

94. À, Pluto à... Mày đã làm tao tốn khoảng 50 đô-la vì những chuyện phá hoại của mày chiều nay, nhưng với số tiền thưởng này thì mày kiếm lời cho tao rồi đấy!

95. Mày biết đó... Tao không biết nên ôm lấy mày hay là đánh vào đít mày nữa...

96. Được... Tối nay thì ôm vậy nghe! Còn ngày mai thì... ai mà biết!

97. GÂU!

94. Well, Pluto... you've cost me about fifty bucks damages this afternoon, but this reward puts me ahead!
95. Yuh know... I don't know whether to hug you or spank you... 96. Well... tonight it-'s hugs! Tomorrow... who knows! 97. ARF!

https://tieulun.hopto.org

VỊT DONALD

Phù thủy Mervin

Người dịch : VIỆT DŨNG

1. Trong kỳ nghỉ hè đi xa bằng xe đạp, Donald nổi khùng khi biết được bác Scrooge đã âm thầm theo dõi anh bằng một thiết bị dò dấu vết! Chàng ta được bác Scrooge gửi một chiếc máy thông minh để kiểm tra xem còn vàng ở trong một mỏ vàng cũ hay không! Chẳng còn vàng! Nhưng mấy đứa cháu lại kinh ngạc khi tìm thấy một ngọn núi gần đó làm bằng vàng khối! Bên trong ngọn núi, giả kim thuật truyền kỳ Merlin, ông em của nhà ho càng sửng sốt hơn khi gặp người em của nhà phạt sống và bị giam giữ vĩnh cửu trong một ngục thất có chấn song tại nơi đó!

2. Đúng vậy! Các bạn có thể lấy tất cả số vàng các bạn muốn và đổi lại bằng sự tự do của ta! Ta vô cùng khao khát nhìn xem ngoài kia thế giới đã thay đổi ra sao sau hơn 1.600 năm!

3. Cuộc vây hãm lâu đài Cornway đã chấm dứt chưa? Lương của những người rèn kiếm đã tăng chưa vậy?

4. Ây - Từ đó đến nay có nhiều đổi thay lắm!

5. Ôi trời ơi! Tất cả số vàng đó! Và nó sẽ thuộc về chúng ta, chứ hổng phải bác Scrooge, một cách hợp pháp. Nào! Ta hãy kiếm đồ cắt thép để cắt mấy cái chấn song này!

1. On a getaway cycling holiday, Donald is furious when he finds Uncle Scrooge has bugged him with a tracking device. He is sent a sophisticated device to check if any gold remains in an old mine. None does. But the nephews are astounded to find a nearby mountain consists of solid gold! Within the mountain, they are further astounded to meet the legendary Merlin's alchemist brother, who has been sentenced to eternal life in a barred cell there! 2. Yes! You can take all the gold you want in return for my freedom! I'd be absolutely thrilled to see how the world's developed outside after over sixteen hundred years! 3. Is the Siege of Cornway Castle ended yet? Have the wages of swordmakers gone up at all? 4. Er- there've been a lot of changes! 5. Oh, boy! All that gold! And it'd be rightfully ours, not Uncle Scrooge's! C'mon! Let's get some metal cutters for these bars!

6. Ô, ta không buồn bực gì đâu! **Chao ơi!** Ta đã cố gắng bao thế kỷ nay tìm cách vượt qua chúng! Chúng được làm bằng một thứ kim loại mà ta không biết! Đó là vấn đề rắc rối đối với phép thuật, các cậu thấy đó!

7. Để xem máy cảm ứng kỳ diệu này nói cái gì?

8. Hừm! Hợp chất không biết được, nó nói thế! Chưa có kỹ thuật phá gãy được!

9. Sao?!! Vậy làm sao ta lấy được số vàng được chia đó!

10. ?

6. Oh, I wouldn't bother! Sigh! I've been trying for ages to get through them! They're made of no metal I know! That's the trouble with sorcery, y'see! 7. Let's see what this wonder-sensor says! 8. Mmm! Composition unknown, it says! Breakable by no known technology! 9. Eh?!! Then how do we get our share of that gold?!! 10. ?

11. Ta luôn nghĩ rằng nếu có ai giúp ta thoát được thì đó chỉ có thể là bà trùm Tipton! Bà ấy là một phù thủy nhiều quyền năng! Ngày nào đó anh của ta mới ngang tài ngang sức được!

12. Bả biết thần chú! Giờ đây nếu các cậu có thể tìm được bả thì...!

13. Cháu cho rằng bà ấy không thể nào còn ở quanh đây sau bao nhiêu thế kỷ được!

14. Hừm! Đúng lắm! Nhưng kiến thức của bả vẫn có thể còn ở đâu đó!

11. I always thought, if anyone could help me out, it would be Old Mother Tipton! My, she was a witch of some considerable power and ability! My brother's equal any day! 12. She'd know a spell! Now if you could find her...! 13. I'd say it's highly unlikely she's still around after all these centuries! 14. Mmm! True! But her knowledge might still be readily available!

https://tieulun.hopto.org

15. Bà ấy chắc chắn ẩn mình rất kỹ! Các dụng cụ và sách phép của bả có thể vẫn còn trên đời !

16. Giờ nếu như ta chỉ đường cho các cậu đến hang của bả và bảo cho các cậu câu thần chú mở cửa hang thì...!

17. Một lát sau...

18. Đến nơi rồi! Tảng đá hình ổ bánh mì! Vậy thì cái hang ở trên đỉnh xuống chừng một phần tư dặm thôi!

19. Ô, không! Còn có điều gì nữa kìa!

15. Kept herself well hidden, she did! Her equipment and spellbooks might still be in existence! 16. Now if I were to give you directions to her cave and tell you the magic word to open it...! 17. A little later — 18. Here we are! The bread-shaped rock! So the cave's just over the crest and down about a quarter of a mile! 19. Oh, no! So's something else!

20. Một lễ hội! Ngay kế cái hang!

21. Ô là la! Điều mình muốn là một sự yên tĩnh và bí mật để tìm cái hang! Vậy mà mình được cái gì đây? Một đại nhạc hội náo động chết tiệt!

22. À, một ít nhạc nền cũng có thể tốt đó!

20. A festival! Right next to the cave! 21. Oh, boy! All we ask is some quiet and secrecy in which to find a cave! What do we get? A confounded musical festival! 22. Well, a bit of background music might be nice!

23. Látsau...

24. Có ai thấy không?

25. Hoàn toàn không! Họ khoái các ban nhạc hơn là hang!

26. Đúng vậy! Hắt-gơ-gắt-gơ-pô!

27. Chà chà! Nó mở ra kìa! Cửa tự động hay nhất mình từng thấy đó! Phải nói một cái gì cho câu thần chú này chứ, mấy bồ!

28. KÍÍÍT!

23. Shortly — 24. Anyone looking? 25. All clear! They're more interested in chords than caves! 26. Right! Huggle-guggle-po! 27. Wow! It's opening! Best automatic door I've come across! Something to be said for this sorcery, y'know! 28. CRIIIK!

29. Một hồi sau...

30. Chà! Hóa ra đây là hang động của bà trùm Tipton! Một nơi khá đó chứ!

31. Lại có rất nhiều sách phép tha hồ mà đọc!

32. Bắt đầu tìm kiếm đi nếu mình muốn tìm cách cứu ông Mervin!

29. Moments later — 30. Phew! So this is Old Mother Tipton's cave! Some place! 31. And quite a lot of spellbooks to look through! 32. So let's get looking, if we're going to find some way of releasing Mervin!

https://tieulun.hopto.org

33. Chẳng bao lâu...
34. Hô hô hô! Nghe câu này nè! Cách làm cho một bà già khó tính mọc râu!
35. Còn câu này nè! Ha ha ha! Cách tặng bọ chét cho anh trai hay cáu gắt!
36. Cẩn thận không thì có một con yêu tinh nhảy bổ ra và chụp chú đó! Chú chẳng thể nào biết được mấy vị phù thủy này cất giấu cái gì đâu nghe!
37. Tầm bậy! Cháu không được dọa chú nghe!

33. Soon — 34. Ho! ho! ho! Listen to this one! How to make a bad-tempered granny grow a beard! 35. And this! Ha! Ha! Ha! How to give a grumpy older brother fleas! 36. Careful a goblin doesn't jump out and grab you! You never know what these witches kept hidden! 37. Bah! You don't scare me!

38. Giờ xem cái gì trong này đây!
39. Có thể đó là nhà bếp! Một tách trà sẽ rơi xuống, nếu có nó ở trỏng!
40. Á!

38. Now what's in here? 39. Maybe it's the kitchen! A nice cup of tea'd go down well, if it is! 40. Wak!

41. Nhưng...
42. Phù! Cái áo khoác, nón và cán chổi của bà trùm Tipton!
43. Hê, hê! Chúng vừa gợi cho mình một ý tưởng! Tại sao lũ nhóc lại không đáng hưởng một chút sợ hãi giống như vừa rồi!
44. Một lát sau...
45. Xin chào, lũ nhóc! Ta vừa mới xơi tái xong tên chú Donald của lũ bay rồi! Nhưng xem ra bọn bay có vẻ ngon hơn!
46. Ủa?!!

41. But 42. Phew! Old Mother Tipton's cloak, hat and broomstick 43. Heh, heh! Now don't they just give me an idea! Why shouldn't the boys have a similar little scare? 44. Moments later 45. Hello, boys! I've just eaten your Uncle Donald! But you look even tastier! 46. Eh?!!

47. Íiií! É é é! Á á á!
48. Ha ha ha! Lũ đần! Ta...
49. Ủa?!!

47. Yiiihhh! Eeeekk! Ahhhh! 48. Ha! Ha! Ha! Fooled you! I... 49. Huh?!!

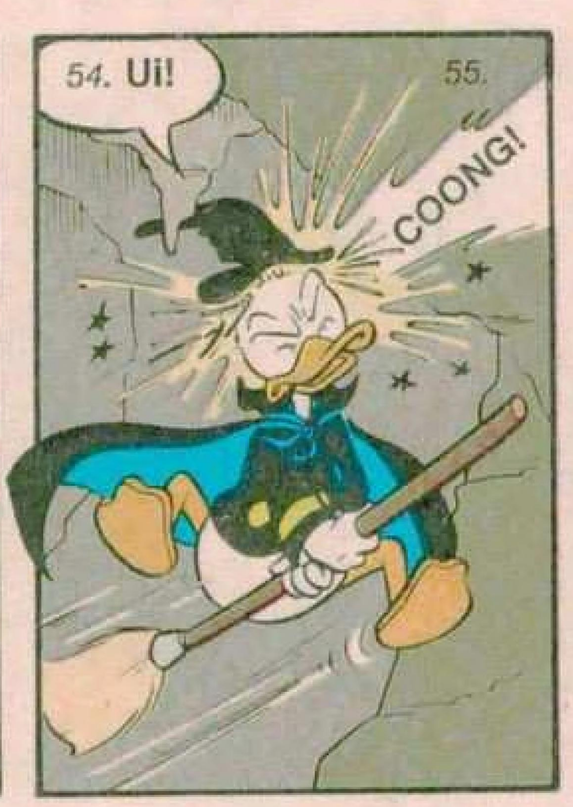
https://tieulun.hopto.org





50. Waakk! It's taken off! And I'm stuck to it! *51. I-I can't get off! Waaakk!*







52. Waakk! *53. BUMP!* *54. Owww!!* *55. CLUNK!* *56. Uffffff! Waakk!* *57. THWAK!*





58. It's trying to get airborne! That did the trick! He's safe! *59. Say that word that opens the cave! Otherwise he'll be brainless!* *60. Owwwww!!* *61. Phew!* *62. Yes! B-but is the world, now he's loose on a broomstick?*



63. Soon — *64. Waaakkk!* *65. Eeeekk!* *66. Aieeeee!* *67. Ahhhhh!* *68. TWANG!* *69. BOING!*

https://tieulun.hopto.org

70. Oái! Ốốíi!
71. Êêê!
72. Ui!
73. RẦM

70. Waaakk! Ohhhhh! 71. Eeeekk! 72. Aieeee! 73. CRAASH!

74. Ối chời đất ui!
75. BỊNH! BỐP!

Chẳng lâu sau đó...
76.
77. Ối, không!! Cái mỏ than kia ở đâu ra vậy trời?!

74. Ohh, migaawwsshh! 75. CRAASSH! 76. Before long — 77. Oh, nooooo!! Where did that coal mine come from?!

78. Áiii!
79. Ốôíii!
80. Ui cha ơi!
81. RẦẦM!

78. Yiiiiiihh! 79. Ohhhhhh! 80. Waaaaakkkk! 81. CRAASSH!

82. Trời ơi! M...mình đang hủy diệt nền văn minh một cách có hệ thống nè trời!

83. Ốiii!
84. CHŨM!
85. CHŨM!

82. Waaaakk! I-I'm systematically destroying civilisation! 83. Ohhhhhhhhh! 84. SPLASH! 85. SPLASH!

https://tieulun.hopto.org

86. Trong khi đó...

87. Này! Xem coi ông có kiếm được câu thần chú nào ở trong không! Nhưng trước hết ông phải giúp chú Donald đã nghe!

88. Kỳ lạ thật! Cái chổi đó không bao giờ bay lên nếu không có đúng mệnh lệnh! Thế nhưng cháu lại bảo cậu ấy không nói gì sao?

86. Meanwhile — 87. Here! See if you can find some spells in there! But you've got to help Unca Donald first! 88. Strange! That broom would never take off without the correct commands! But you say he didn't say anything?

89. Không! Nhưng tụi cháu thì có! Tụi cháu tưởng chú ấy là bà trùm Tipton nên la làng và...

90. "Íjí! Éée! Ááá!", ta nghĩ thế! Những tiếng đó là những lệnh bay, lên cao và bay ngang! Thế mà các cháu lại nói những lệnh đó cùng một lúc! Chẳng ngạc nhiên gì khi cái chổi khốn khổ đó bị bối rối!

89. No! But we did! We thought he was Old Mother Tipton and screamed and... 90. "Yiiihh! Eeekk! Ahhh!", I suppose! Those were the take-off, rise and level-out commands! And you said them all at the same time! No wonder the poor thing's confused!

91. Nhưng đừng lo gì cả! Nó luôn luôn tìm được đường về nhà! Có lẽ nó chỉ muốn bay cho đã sau bao năm nằm im một chỗ mà thôi!

92. Giờ ta hãy xem coi các cháu có kiếm được câu thần chú nào để giải thoát cho ta không!

Sau đó...

93.

94. Ôi! Không có! Không có gì ở đây cả!

95. Tớ nghĩ mình về lại hang đá đi! Chúng ta sẽ coi xem mình có thể tìm được một cái gì khác!

91. But not to worry! It always makes its way home! It probably just wants a good fly after all these years!
92. Now let's see if you've found a spell to release me! 93. Soon — 94. Sigh! No! Nothing here!
95. Back to the cave, I guess! We'll see what else we can come up with!

96. Chẳng bao lâu...

97. Đáng lẽ mình đừng mang theo cái radio để biết mọi chuyện thì tốt hơn!

98. Một bản báo cáo mới nhận được nói rằng một tên phù thủy lạ quang quác một cách man rợ hiện đã khiến cho 14 con cừu của bà này hoảng sợ chạy tán loạn, gây thêm tắc nghẽn giao thông chồng chất!

Tuy vậy, bất thình lình...

99.

100. Các cậu có nghe tiếng huỳnh huỵch kia không? Đó chắc chắn là chú Donald rồi! Cái chổi đã về nhà rồi!

101. Mở cửa hang đi!

102. HUỴCH!

103. HUỴCH!

96. Shortly — 97. Maybe we shouldn't have brought the radio to keep abreast of things after all! 98. A report just coming in says the wildly quacking witch has now caused her fourteenth sheep stampede, causing more traffic to pile up! 99. Suddenly, though — 100. You hear that thudding! It's got to be Unca Donald! The broom's come home! 101. Open the cave! 102. THUD 103. THUD

Ngay sau đó...

104.

105. Ááá! Éée! Íií!

106. Ui da!

107. Ơ - có chuyện gì hỏng bét, phải không?

108. Ư - nhiều chuyện hỏng bét lắm, chú Donald à! Nghiêm trọng hơn lúc nào hết vì giờ đây mình có một số vàng! Chú có cả đống thiệt hại phải bồi thường đó!

104. Next moment — 105. Ahhh! Eeeekk! Yiiihh! 106. Waakk! 107. Er- something went wrong, didn't it? 108. Er- a lot went wrong, Unca Donald! It's more important than ever now that we get some gold! You've an awful lot of damages to pay for!

https://tieulun.hopto.org

109. Thình lình...
110. Bác Scrooge!
111. Đúng là ta đây! Còn chú của bọn bay là phù thủy nhào lộn hả, đủng không? Ta đã đoán trúng phóc khi nghe bản báo cáo của bà ta và ta còn biết máy theo dõi dấu vết bay loạn xạ trên trời nữa!
112. Ta đã quyết định bay ngay tới đây khi ta nghe báo vẫn còn vàng tại mỏ vàng cũ kia! Tuy nhiên, trên đường đi, ta lại cương quyết khoái số vàng của ông bạn Mervin của bọn bay hơn nhiều!
113. Hả?!! Sao bác biết được chuyện ông Mervin?!!

109. Suddenly — 110. Unca Scrooge! 111. Indeed it is! And your uncle's the aerobatic witch, is he? I thought as much when I heard reports of her and also saw my tracking bug zigzagging all over the sky! 112. I decided to fly here at once, when I heard there was still gold at the old mine! However, on the way, I got decidedly more interested in your friend Mervin's gold! 113. Eh?!! H-how do you know about Mervin?!!

114. Do cái thiết bị tí hon mà ta đã gửi cho ngươi chứ sao nữa! Nó cũng được gắn máy nghe lén đó, cháu ạ! Nó chứa một máy truyền tin bé xíu cực mạnh và thông minh! Nhờ bắt được sóng nên ta đã nghe hầu hết mọi chuyện rồi!
115. Xấu hổ quá hả? Đúng lúc bọn bay tưởng rằng bọn bay đã trở thành những con vịt triệu phú, phải không hả? Nhưng, thôi rồi, tất cả vàng là của ta!
116. Ồ, không phải vậy đâu! Mervin đã hứa cho tụi cháu vàng rồi mà! Phải công bằng chứ!
117. Hoàn toàn đúng! Nhưng cháu không thể giữ được phần chia đó và giải thoát được ổng đâu! Còn ta thì, trái lại, có thể làm được!

114. From the little device I sent you, of course! That was bugged, too, nephew! Ingenious powerful little transmitter it contains! Reception permitting, I've heard almost everything! 115. Shame, eh? Just when you thought you'd become billionaire ducks yourselves, eh? But, alas, the gold's all mine! 116. Oh, no, it isn't! Mervin promised the gold to us! A deal's a deal! 117. Exactly! But you can't keep your part of the deal and release him! I, on the other hand, can!

B...bằng cách nào?
118.
119. Đơn giản thôi, lũ nhỏ ạ! Trên đường đến đây, ta đã mua đứt ngọn núi và toàn bộ quyền khai thác mỏ ở ngọn núi này rồi!
120. Chiếu theo luật, giờ đây tất cả vàng đều thuộc về ta chứ không phải ông bạn Mervin của bọn bay đâu! Tuy nhiên, ta thấy rõ là ta sẽ ban cho ông sự tự do khi ta đào vô trong ngục tù của ông ở phía sau!
121. Hừ!

118. H-how? 119. Simple, dear boy! On my way in, I bought the mountain and all mining rights to it! 120. According to law, all the gold belongs to me now, not to your friend Mervin! However, I feel sure I'll grant him his freedom when we burrow into his cell the back way! 121. Grr!

122. Và thế là...
123. Quang cảnh huy hoàng quá hả? Cho dù phải mở rộng thêm kho bạc ở Duckburg để chứa kho tàng mới của ta cũng được!
124. Này chú Donald! Họ đã đào tới chỗ ổng rồi kìa! Mervin sắp được thoát ra rồi!

122. And so — 123. Glorious spectacle, eh? Even had to enlarge the moneybin in Duckburg to accommodate my new riches! 124. Unca Donald! They're through to him! Mervin's on his way out!

https://tieulun.hopto.org

125. Sau đó...

126. Ôi chao ơi! Quả thế giới đã đổi thay quá nhiều, ta dám tuyên bố như vậy!

127. Ôj! Ta không hiểu nổi! Một số người lúc nào cũng tham lam! Một số điệu không bao giờ thay đổi cả!

128. Thôi đừng lo buồn chi về vàng nữa, anh bạn trẻ ạ! Ta luôn có thể làm thêm nếu anh bạn cần một số vàng mà!

129. Nhưng ngay bây giờ, ta sẽ rất biết ơn nếu anh chịu đưa ta đi một vòng thưởng ngoạn cảnh vật của thế giới huy hoàng mới mẻ này!

125. Later — 126. By my troth! 'Tis a vastly changed world, I do declare! 127. Oh, I don't know! Some people are as greedy as ever! Some things never change! 128. Now don't worry about the gold, young feller! I can always make some more if you need some! 129. But right now, I'd be obliged if you'd take me on a sightseeing tour of this bright new world!

130. Nhiều tháng sau...

131. Chu cha! Ngày vui thế là chấm dứt! Trở lại cuộc sống bình thường thôi, mình biết mà! Bác Scrooge trong cơn giận điên kìa!

132. Cuối cùng bọn bay đã về kia rồi! Ta phải tự trừng phạt mình vì đã tháo bỏ máy nghe lén khỏi bọn bay! Ta đang điên lên vì muốn tóm cổ bọn bay!

133. Một hồi sau...

134. Nhìn đi! Nhìn đi! Nó đang biến thành tro bụi kìa! Nó hoàn toàn vô giá trị!

135. Ưm! À, ta đã nói là ta chẳng bao giờ giỏi môn giả kim này cả mà! Ta đã khuyến cáo các cháu của ông rồi mà!

130. Months later — 131. Oh, my word! The holiday's over all right! Back to normality, I see! Uncle Scrooge in a raging temper! 132. There you are at last! I could kick myself for removing that bug from you! I've been going frantic to get hold of you! 133. Moments later — 134. Look! Look! It's crumbling! It's absolutely worthless! 135. Mmm! Well, I did say I was never terribly good at alchemy! I did warn your nephews!

136. Rõ ràng là vàng rất tốt khi nó ở dưới đất, nhưng trong khí trời, một vài phản ứng chậm kỳ lạ hẳn phải xảy ra!

137. Ha! ha! ha! Bác không thể trách ông Mervin được, bác Scrooge à! Như bác từng nói luật pháp cho bác quyền đối với mọi thứ trong ngọn núi! Nhưng bác đâu có thỏa thuận gì với ông Mervin về chất lượng của nó đâu!

138. Nh...nhưng ta đã bỏ ra cả một gia tài vì ngọn núi đó và khai thác mỏ, với lại bồi thường tất cả hư hại do mi làm phù thủy gây ra!

139. Nào, để xem ta tìm được giải pháp gì khác nào, đúng không hả! Cuối cùng thì ta rất biết ơn về sự tự do của ta sau 1.600 năm ở dưới mặt đất! Đúng là ta cảm thấy ta nợ ông đôi điều!

136. Obviously the gold's sound while it remains underground, but in the open air, some strange delayed reaction must take place! 137. Ha! Ha! Ha! You can't blame Mervin, Uncle Scrooge! Like you said, the law entitled you to whatever was in the mountain! You made no agreements with Mervin about its quality! 138. B-but I paid out a fortune for that mountain and the mining operation and compensation for all the damage you did as a witch! 139. Well, let's see what else I can up with, shall I? After all, I am very grateful for my freedom after sixteen hundred years underground! I do feel I owe you something!

140. Một thời gian sau...

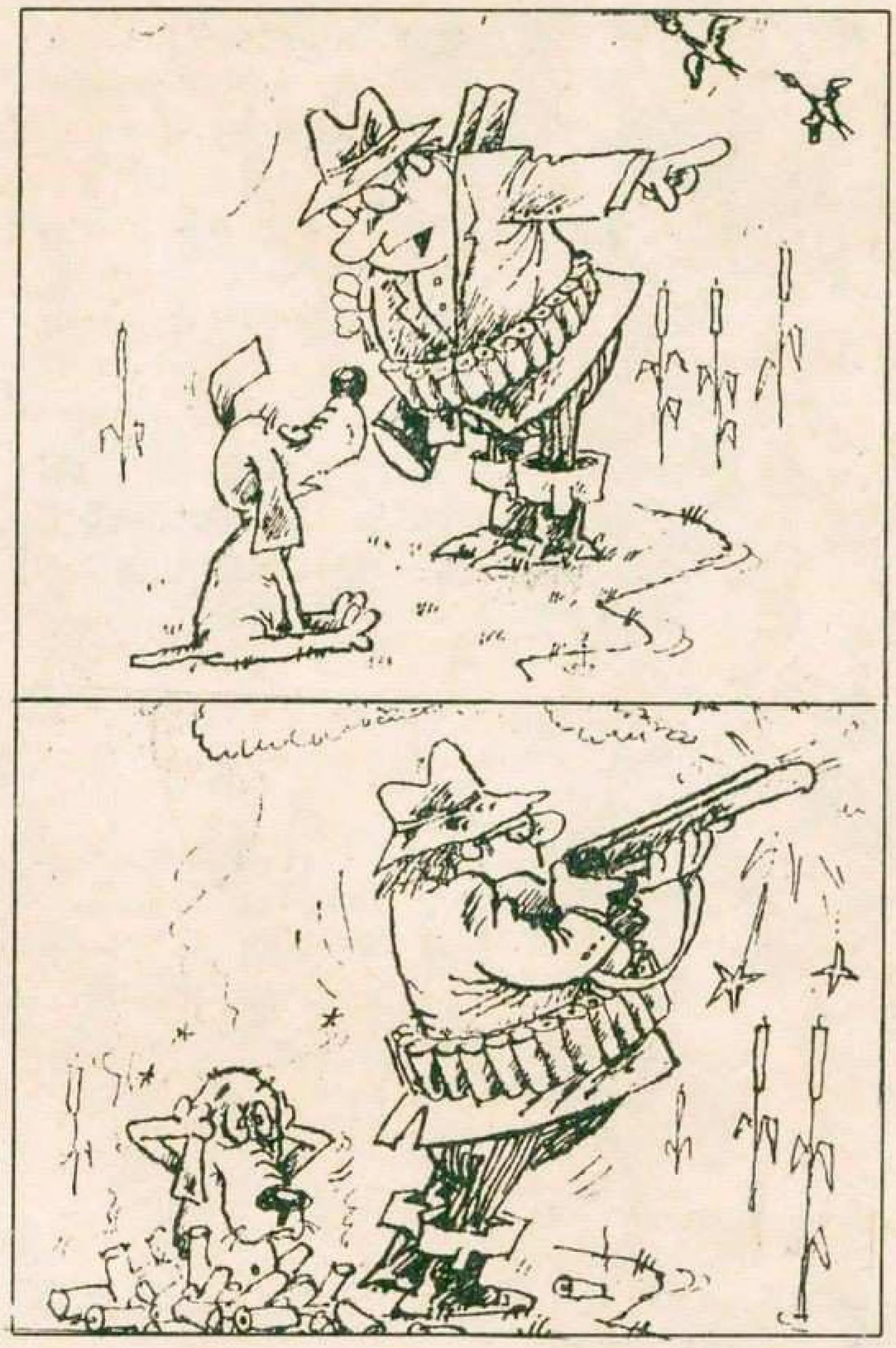
141. Cũng công bằng thôi, mình nghĩ vậy! Nếu mình có được cuộc sống vĩnh cửu thì mình không thể chết đuối! Và mấy con quái vật biển cả này chẳng thể nào hại mình được! Vậy sao mình không kiểm tra các khu vực này để tìm tài sản thiên nhiên cho ông già McDuck kia?

142. Và dù sao thì mình cũng thích ở dưới này hơn! Yên tĩnh hơn nè! Rất giống kỷ nguyên của đời sống ngày xưa của mình nè! Dạo này đời sống ở trên kia quá điên loạn và phiền toái!

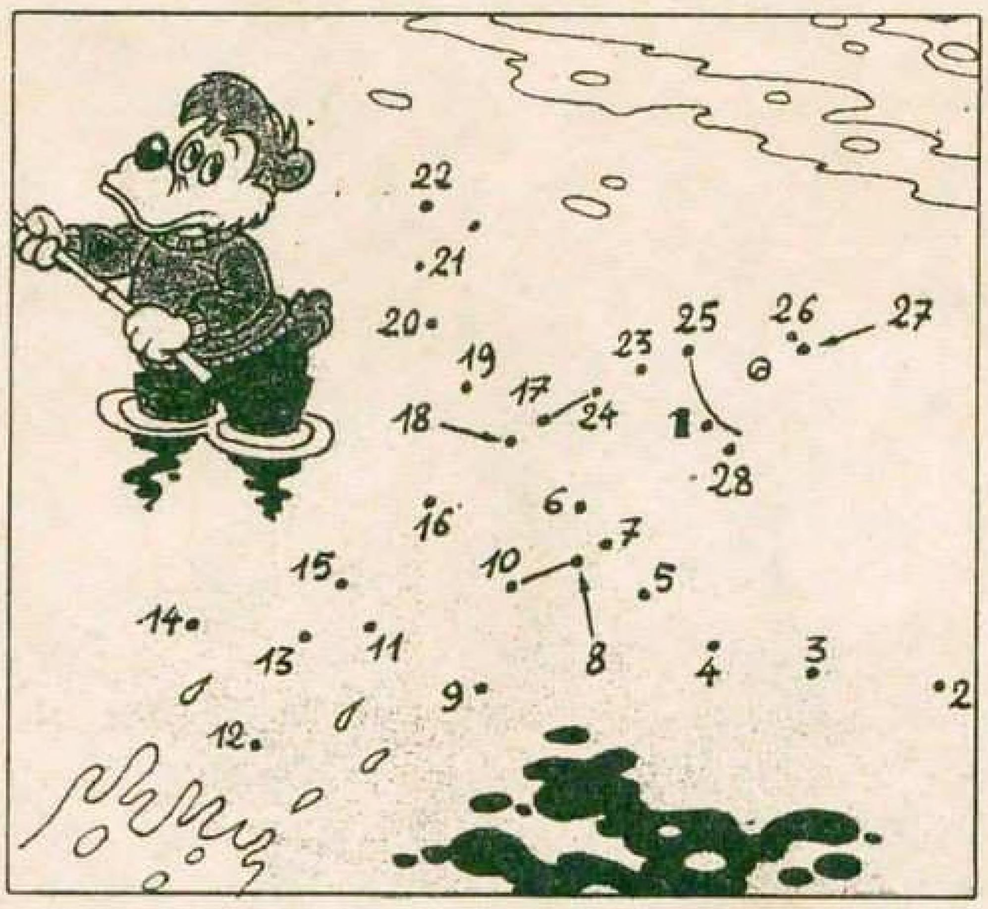
140. Some time later — 141. Fair's fair, I suppose! If I've eternal life, I can't drown! And these sea beasts can't possibly harm me! So why shouldn't I check these areas for mineral wealth for old McDuck? 142. And, anyway, I much prefer it down here! Much quieter! Much more like my original era! Far too frenzied and harrassing up there these days!

https://tieulun.hopto.org

Sân chơi



Hữu Côn (Sưu tầm)



Muốn biết anh bạn trên đang câu cái gì, các em hãy nối từ số 1 đến số 28.

Phan Lê (st)

Vui cười

Có lý!

A: Nè B, bồ không thuộc động từ bất quy tắc rủi gặp động từ đó thì làm sao mà làm câu Passive voice?
B: Ồ, thì tớ làm câu Active, dễ ợt!
A: ?!?

Hát!

Bà A: Này, hôm qua con chị Y hát cái gì mà mấy ông Tây bỏ về hết vậy?
Bà B: À, nó hát tiếng Anh ấy mà!
Bà A: ?!?





Danh ngôn

• Chẳng có tình bạn, cũng chẳng có tình yêu nào giống như tình yêu cha mẹ đối với con cái.

Henrt Ward Beecher

• Cùng với các cái lợi khác, sự làm việc còn có cái lợi là làm ngày ngắn lại và đời dài ra.

Bluerot

• Khôn ngoan đến với sự lắng nghe, hối hận đến với sự ba hoa.

Ngạn ngữ Ý

https://tieulun.hopto.org



Ái chà! Daisy đi đâu mà diện ghê quá!?
Các em hãy tô màu tùy theo ý thích.

Chuyện vui Anh ngữ

One day a lady walked into a hat shop. The shopkeeper smiled and said, "Good afternoon, madam."

"Good afternoon," the lady answered. "There is a green hat with red flowers and blue leaves on it in your window. Will you please take it out of there?"

"Yes, madam," the shopkeeper said. "I will be very pleased to do that for you." Usually ladies looked at a lot of hats before they chose one, and the shopkeeper got very tired. "Good," he thought, "I will sell this hat very quickly - and it has been in my window for a very long time."

"Do you want it in a box, madam," he asked, "or will you wear it?".

"Oh, I don't want it", she answered. "I only want you to take it out of your window. I pass your shop every day, and I hate to see the ugly thing there!"

Từ điển thành ngữ, tiếng lóng, thông tục



● ***On the safe [Idm.]****: taking no risk*: không làm liều; cho chắc chắn.

● ***Dear me!*** *[interj.: thán từ]: an expression of distress, surprise, pity, etc.*: Than ôi! Trời ơi!

● ***Make off [Slang]****: to go away, run away*: chuồn đi.

● ***At the mercy of sb/sth [Idm.]****: in the power of sb/sth; under the control of sb/sth*: trong quyền lực của ai/cái gì; dưới sự điều khiển của ai/cái gì.

● ***Bide one's time [Idm.]****: to wait patiently for an opportunity*: đợi thời cơ.

● ***(All) on one's own [Colloq.]****: 1. by one's on efforts or on one's own initiative; 2. independent of help from others*: 1. một mình; 2. không có sự giúp đỡ hoặc giám sát của người khác.



Giao lưu

● Em ***Lê Ngọc Hân*** *(536 Cư xá Kiến Thiết - Phan Chu Trinh, Thủ Đức, Quận 9, TPHCM)*:
Em đã là hội viên câu lạc bộ rồi đó. Số hội viên của em là 92. Vậy là hết hồi hợp rồi hả em. Cứ gửi bài vở về công tác nhé. Thân.

● Em ***Ngọc Diệp*** *(Lớp 8 - Trường Năng khiếu huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình)*:
Em nhờ "Donald và bạn hữu" mà học được nhiều từ mới về Anh văn là tốt lắm rồi. Hãy chú ý đến các thành ngữ, tiếng lóng, thông tục nhé. Số hội viên của em 93. Thân.

● Em ***Lê Viết Thảo Linh*** *(36/9 Hà Huy Tập - Đà Lạt)*:
Chúc mừng em thi đậu một lúc cả hai trường. Đề nghị hai tuần có một trang câu lạc bộ của em anh sẽ báo cáo lên Ban Giám đốc để xin ý kiến. Còn cuộc thi thì anh cũng đang nghiên cứu để tất cả các hội viên đều có điều kiện tham dự và... hồi hộp. Chúc "Út cưng" học giỏi. Thân.

• Chịu trách nhiệm xuất bản : **LÊ HOÀNG** - Giám đốc Nhà xuất bản Trẻ • Chịu trách nhiệm bản thảo : **NGUYỄN ĐÌNH NAM** - Phó TBT Thời báo Kinh tế Sài Gòn • Biên tập : **NGUYỄN TRÍ CÔNG** • Bìa 1 : **ÂU VIỆT DESIGN** • In tại Xí nghiệp in Lê Quang Lộc theo số đăng ký KHXB : 863/8/CXB (ngày 14-12-1996) và Giấy TNKHXB 377/97/NXB Trẻ. In xong và nộp lưu chiểu tháng 9-1997. • Liên hệ quảng cáo : **PHÒNG QUẢNG CÁO TBKTSG**, 35 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Q.1, TPHCM. ĐT & Fax : (848) 8295742. **Giá : 3.500 đ**

https://tieulun.hopto.org

CÁC EM ĐÓN XEM TRUYỆN TRANH

WALT DISNEY'S

TẬP 39

Phát hành vào ngày 6-10-1997

Với các câu chuyện

Trúng số độc đắc

Bác Scrooge giàu sụ và keo kiệt dạy dỗ ba vịt nhóc không nên chơi vé số vì chỉ có đồng tiền do mình bỏ sức lao động ra mới là xứng đáng. Vậy mà, khi tờ vé số tình cờ bác Scrooge mua giúp cho một người ăn xin được công bố... trúng giải độc đắc lại bị người tạp vụ văn phòng vứt mất thì bác Scrooge phát khùng lên! Bác rượt theo tờ vé số tới tận... bãi rác và bỏ ra ngay hai triệu đô-la mua lại cả bãi rác để tha hồ tìm kiếm. Mất bao công sức và tiền bạc, ông già keo kiệt cuối cùng cũng tìm được tờ vé và để nguyên bộ dạng nhớp nháp như vậy xông vô tòa thị chính đòi lĩnh thưởng. Nào ngờ tờ vé số của bác Scrooge không phải là vé mà chỉ là cái cuống vé !?!

Nỗi khổ ngọt ngào

Cuộc đi xem xiếc của Mickey và Minnie đành phải thay bằng một chuyến du ngoạn trên sông vì đoàn xiếc bất ngờ hủy bỏ buổi diễn. Giữa lúc Minnie đang khoan khoái tận hưởng cảnh bình yên không có những chuyện phiêu lưu nguy hiểm với Mickey thì con khỉ đột của đoàn xiếc có tên "Ông Bắp Thịt" xuất hiện, bắt cóc Mickey đem vô rừng mà Minnie còn mải líu lo nên không hề hay biết...

Thời vi tính

Thành phố Duckburg giờ đây được quản lý hoàn toàn bằng mạng vi tính điều khiển bởi Trung tâm Điện toán. Đó cũng là thời cơ cho mụ phù thủy Magica. Mụ ta biến thành một đĩa mềm bay vô máy vi tính của bác Scrooge rồi từ đó sục vào mạng vi tính của Duckburg. Thế là, mụ vừa phá hoại để đe dọa vừa đưa ra tối hậu thư đòi bác Scrooge giao nộp "Đồng xu May mắn". Cư dân Duckburg biểu tình gây áp lực buộc bác Scrooge phải chìu ý mụ Magica. Bác Scrooge đời nào chịu thua! Bác ta cầu cứu đến chương trình chống virus mạnh nhất của Gyro nhưng chả ăn thua gì! Niềm hy vọng cuối cùng của bác Scrooge là ba vịt nhóc: Huey, Dewey, Louie được huy động vô cuộc chiến đấu trên mạng vi tính đánh đuổi phù thủy Magica...



© Disney Enterprises, Inc.,
Saigon Times Group
hợp tác xuất bản với
Nhà Xuất bản Trẻ
Theo hợp đồng li-xăng
của Walt Disney dành cho
Saigon Times Group

https://tieulun.hopto.org